|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD & ĐT HUYỆN THANH TRÌ**  **TRƯỜNG TH TÂN TRIỀU**  **GV: Vũ Kiều Anh**  **Tuần 33** | **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**  **MÔN: Hoạt động tập thể**  **GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG – CHỦ ĐỀ 6**  BÀI: **Nghề làm nón lá ở làng Chuông**  (Tiết 4)  Thời gian thự hiện:12/5/2023 |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, HS có khả năng:**

- Chia sẻ hiểu biết về nón lá làng Chuông theo gợi ý

- Giới thiệu vẻ đẹp, công dụng của nón lá làng Chuông và kể về một nghề truyền thống ở thành phố Hà Nội mà học sinh biết

–  Có ý thức bảo vệ và phát triển làng nghề truyền thống cũng như môi trường làng nghề bằng những việc làm phù hợp với lứa tuổi

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

\*GV:Giáo án ĐT, máy chiếu, Tài liệu giáo dục địa phương

- Tranh ảnh về nón lá Làng Chuông

- Sản phẩm nón lá thật

\*HS: Tài liệu giáo dục địa phương

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| 2’  **1’**  **15’**  **15’**  **2’** | **A. Hoạt động mở đầu:**  **1. Khởi động**  - GV cho cả lớp hát bài: Con chim non.  **2. Kết nối:**  - GV: Ở tiết học trước, các con đã được biết chiếc nón lá là biểu tượng cho văn hóa Việt. Làng Chuông được biết tới là nơi sản xuất nổi tiếng từ ngày xưa, **Làng nghề nón lá truyền thống** lưu truyền qua bao thế hệ. Nón Lá Làng Chuông có vẻ đẹp thế nào, cô và các con cùng tìm hiểu qua bài: Nghề làm nón lá ở Làng Chuông (Tiết 2)  **B. LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH**  - GV tổ chức cho HS tham gia hoạt động “Chia sẻ hiểu biết về nón lá Làng Chuông”.  - GV nêu câu hỏi:  + Tại sao lại gọi là nón lá Làng Chuông?  - GVgiới thiệu: Làng Chuông là làng nón lá ở Hà Nội có lịch sử hình thành lên đến hàng trăm năm, gìn giữ một nét đẹp truyền thống của văn hóa Việt Nam. Có dịp đến Hà Nội, khách du lịch thường ghé thăm làng Chuông, khám phá về nghề làm nón và mua những chiếc nón đẹp nhất làm quà tặng cho người thân, anh em, bạn bè.  - Vậy làm nón lá gồm những bước nào?  + GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, nêu lại các bước làm nón  + GV tổ chức cho HS chơi trò chơi tiếp sức: GV chia lớp thành 2 đội, mỗi đội 5 HS nối tiếp nhau lên bảng gắn lần lượt từng bước làm nón theo thứ tự. Đội nào gắn đúng và nhanh hơn là đội đó thắng cuộc.  - GV gọi HS nhận xét hai đội thi.  **- GV kết luận:** Để làm được một chiếc nón lá đẹp, người thợ phải thực hiện nghiêm ngặt từng công đoạn từ việc phơi lá, duỗi lá cho thẳng, làm khung và lót lá, khâu nón và hoàn thiện nón.  **\* HĐ2: Vận dụng.**  - HS tổ chức cho HS đóng vai Hướng dẫn viên du lịch, giới thiệu những hiểu biết của mình về vẻ đẹp, công dụng của nón lá làng Chuông và kể về một nghề truyền thống ở thành phố Hà Nội mà học sinh biết  - GV gọi lên đóng vai hướng dẫn viên du lịch  - Gọi HS nhận xét  - **GV nx, tuyên dương HS nói tự nhiên**.  - GV giới thiệu thêm một số làng nghề truyền thống ở Hà Nội như:  \* Làng nghề mây tre đan Ninh Sở  - Làng nghề đan, song, mây, tre, giang Ninh Sở là một trong những làng nghề truyền thống có lâu đời của quê hương Thường Tín. **Mây tre đan Ninh Sở** cũng được hình thành từ khá lâu và có thể coi là sớm nhất ở mảnh đất Hà Nội hiện nay. Mây tre đan Ninh Sở thuộc Ninh Sở - Thường Tín - Hà Nội là làng nghề nổi tiếng với những vật dụng gắn liền với người nông dân một nắng hai sương như nơm, giỏ,.... để bắt tôm cá. Sự thông minh và sáng tạo của người dân nơi đây đã giúp họ có cuộc sống đầy đủ hơn nhờ vào sản lượng tôm, cá đánh bắt mỗi ngày trong thời gian đất nước loạn lạc và đi vào đổi mới. Tuy nhiên, đất nước đang trên đà phát triển, công nghệ sản xuất mới được đưa vào sử dụng nhưng những vật dụng đó vẫn còn hữu ích cho những người nông dân ở những vùng kinh tế khó khăn.  Ngày nay, nhiều sản phẩm song, mây, tre đan Ninh Sở được xuất khẩu sang một số nước Châu Á, Châu Âu.  \* Nghề làm bánh ở Tranh Khúc:  Tranh Khúc là làng gói bánh chưng lớn nhất miền Bắc, đã từ lâu đặc sản bánh chưng làng Tranh Khúc đã trở nên quen thuộc với người dân thủ đô. Vào những vụ Tết, đã có hàng vạn chiếc bánh chưng được cung cấp không những ra thị trường trong nước mà cả thị trường nước ngoài.  \* Làng lụa Vạn Phúc – Làng **nghề Hà Nội**.  \* Làng gốm Bát Tràng.  \* Làng **nghề** tăm hương Quảng Phú Cầu.  \* Làng chuồn chuồn tre Thạch Xá  \* Làng **nghề** đậu bạc Định Công.  \* Làng quạt Chàng Sơn.  \* Làng **nghề** thêu ren Quất Động.  **4. Vận dụng, trải nghiệm**  - Qua bài học này con biết thêm được điều gì?  - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS  - Về nhà chia sẻ với người thân về Nghề làm nón lá ở Làng Chuông và tìm hiểu thêm nghề truyền thống ở thành phố Hà Nội mà em biết | - HS hát.  - HS lắng nghe.  - 2HS nhắc lại tên bài.  - HS trả lời.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS thảo luận theo nhóm đôi  - HS lắng nghe  - HS chơi.  - HS nx.  - HS lắng nghe.  - HS1: Chỉ vào hình ảnh giới thiệu  - HS2: Giới thiệu sản phẩm nón lá thật  - HS3: Giới thiệu một nghề truyền thống ở thành phố Hà Nội mà học sinh biết  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, ghi nhớ  - HS trả lời.  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe để thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY( NẾU CÓ):**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………